*Biểu mẫu*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
 TÊN CƠ QUAN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*…, ngày … tháng … năm 2023*

**DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN THUỘC DIỆN NỘP TÀI LIỆU**

**VÀO TRUNG TÂM LƯU TRỮ LỊCH SỬ TỈNH**

*(tính từ ngày 30 tháng 10 năm 2023 về trước)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Dự án/Công trình | Quyết định phê duyệt đầu tư dự án, công trình  *(số ký hiệu, ngày tháng năm,cơ quan ban hành, trích yếu nội dung)* | Tiêu chuẩn dự án,  công trình thuộc diện nộp vào Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh | Cơ quan chủ đầu tư và Đại diện chủ đầu tư (nếu có)  *(tên và địa chỉ trụ sở cơ quan)* | Thời gian khởi công và thời gian hoàn thành dự án, công trình | Địa điểm đầu tư  dự án,công trình | Ghi chú |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**Ghi chú:**

**-** Đề nghị các ngành, địa phương và cơ quan gửi Quyết định phê duyệt đầu tư dự án, công trình *(kèm theo Danh mục thống kê)* để thuận tiện kiểm tra các thông tin liên quan, phục vụ việc lập kế hoạch hướng dẫn chuẩn bị tài liệu giao nộp vào Trung tâm Lưu trữ tỉnh.

- Cột 1: Thống kê dự án, công trình thuộc diện báo cáo lần đầu *(không thống kê số liệu đã báo cáo trước đây).*

- Cột 2: Thống kê tất cả dự án, công trình *(theo trình tự Quyết định phê duyệt đầu tư)* mà ngành, địa phương và cơ quan trực thuộc được giao làm chủ đầu tư.

- Cột 4: (1) Ghi rõ cấp *(cấp: đặc biệt, I, II, III, IV)* của dự án, công trình theo Quyết định phê duyệt đầu tư dự án, công trình.

(2) Ghi rõ thuộc tiêu chuẩn dự án, công trình nào sau đây*(Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-BNV-BXD ngày 21/8/2014 của Bộ Nội vụ và Bộ Xây dựng về hướng dẫn thành phần tài liệu dự án, công trình xây dựng nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử):*

- Dự án, công trình quan trọng quốc gia theo Nghị quyết của Quốc hội.

- Công trình được xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh *(gọi chung là di tích*) từ cấp II trở lên.

- Các công trình theo quy định của pháp luật về phân loại, phân cấp công trình xây dựng gồm:

+ Công trình dân dụng từ cấp I trở lên; công trình phục vụ tín ngưỡng; công trình trụ sở cơ quan cấp tỉnh; công trình kho lưu trữ chuyên dụng cấp quốc gia và cấp tỉnh;

+ Công trình công nghiệp cấp đặc biệt; các công trình công nghiệp dầu khí, công trình năng lượng, công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu từ cấp I trở lên;

+ Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp đặc biệt; công trình cấp nước, thoát nước từ cấp I trở lên;

+ Công trình giao thông từ cấp I trở lên;

+ Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn từ cấp I trở lên.

- Trường hợp dự án đầu tư xây dựng công trình có nhiều công trình hoặc hạng mục thuộc các cấp khác nhau thì chỉ thống kê dự án, hạng mục xây dựng có cấp đúng tiêu chuẩn như trên.

- Cột 6: Thời gian hoàn thành dự án, công trình là khi chủ đầu tư nhận bàn giao toàn bộ dự án, công trình.

- Cột 8: Ghi chú về những thông tin khác như chưa khởi công, dừng thực hiện, chưa bàn giao, chưa quyết toán, chưa hoàn thành, đang thời gian bảo hành,…